

Số: 270 /KH-VKS

Yên Bái, ngày 04 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát động và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 02/02/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc phát động phong trào thi đua năm 2021; Hướng dẫn số 16/HD-VKSTC ngày 22/01/2021 về công tác thi đua, khen thưởng, xét tặng Kỷ niệm chương năm 2021, VKSND tỉnh Yên Bái xây dựng kế hoạch phát động, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và xét khen thưởng năm 2021 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2021; tổ chức thực hiện các phong trào thi đua có chất lượng, hiệu quả theo đúng chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao là: *“Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm công tố và kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm, đấu tranh phòng chống tham nhũng, sắp xếp, kiện toàn, nâng chất đội ngũ công chức; đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường công tác nghiên cứu khoa học kiểm sát. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường các nguồn lực bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới”*.

- Việc tổ chức phong trào thi đua phải gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, của cơ quan, đơn vị, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ với phương châm *“Đoàn kết, kỷ cương, khát vọng cống hiến, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021”*.

- Đảm bảo 100% tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đánh giá tác dụng, hiệu quả của các phong trào thi đua, phát hiện những cách làm hay, các gương điển hình tiên tiến để nhân rộng và biểu dương, khen thưởng kịp thời. Chú trọng khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hoặc có thành tích đột xuất, xuất sắc.

II. VỀ TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Năm 2021, ngoài việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua thường xuyên, phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 31/12/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao và Kế hoạch số 71/KH-VKS ngày 15/01/2021 của VKSND tỉnh Yên Bái về công tác kiểm sát năm 2021, các đơn vị tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua sau:

- Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* gắn với phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*, phong trào *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”*.

- Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên *“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”* gắn với phong trào thi đua *“Cán bộ, công chức, viên chức ngành KSND thi đua thực hiện văn hóa công sở”*.

Ngoài các phong trào thi đua nêu trên, các đơn vị hưởng ứng các phong trào do chính quyền, đoàn thể địa phương phát động; tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; khuyến khích việc chủ động phát hiện, báo cáo kịp thời và xử lý nghiêm minh vi phạm, tiêu cực, đồng thời động viên công chức, người lao động phát huy truyền thống đoàn kết, khát vọng cống hiến cho sự phát triển của ngành KSND trong đội ngũ công chức, người lao động, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao năm 2021.

Mỗi phong trào thi đua cần bám sát các nội dung, tiêu chí đã phát động, cụ thể như sau:

1. Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* gắn với phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*, phong trào *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”*.

1.1. Thời điểm của đợt thi đua này tính từ ngày 01/6/2020 đến 31/5/2021.

1.2. Nội dung phong trào thi đua:

Trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua trên, các đơn vị cần căn cứ Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* kèm theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Hướng dẫn số 22/HD-VKSTC ngày 21/10/2016 của VKSND tối cao, Kế hoạch số 816/KH-VKS-TĐ ngày 01/11/2016 của VKSND tỉnh Yên Bái. Trên cơ sở điều kiện thực tế và địa bàn hoạt động, lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ để hướng phong trào thi đua vào việc góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định thực hiện chương trình phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới. Từng đơn vị lựa chọn hình thức thiết thực để thực hiện tốt phong trào thi đua; tham gia các hoạt động với địa chỉ cụ thể trong xây dựng nông thôn mới, vận động giúp đỡ người nghèo, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người dân khu vực nông thôn.

Mỗi đơn vị phải đề ra các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể, thiết thực để thực hiện phong trào thi đua tốt các nội dung sau:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để nắm chắc tố giác, tin báo về tội phạm xảy ra ở các vùng nông thôn trên địa bàn, đặc biệt là các xã được chọn để xây dựng nông thôn mới, các xã được phân công giúp đỡ; có biện pháp cùng với Cơ quan điều tra phân loại, xử lý kịp thời; kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra, không để xảy ra oan sai hay bỏ lọt tội phạm.

- Tùy thuộc vào tình hình tội phạm trên địa bàn, các đơn vị chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án xác định án trọng điểm và đưa ra xét xử lưu động để góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

- Chủ động nắm chắc các vụ, việc tranh chấp dân sự, hành chính, kinh tế, lao động và hôn nhân gia đình xảy ra tại địa bàn mà Tòa án đã thụ lý để có biện pháp đôn đốc giải quyết nhanh, đồng thời kiểm sát chặt chẽ quá trình tố tụng cũng như kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án nhằm bảo đảm việc giải quyết đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, không để giải quyết kéo dài gây bức xúc, khiếu kiện, ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương.

- Khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo của công dân, các đơn vị cần tiến hành giải quyết ngay những việc thuộc thẩm quyền, đồng thời hướng dẫn hoặc chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, đài truyền thanh của địa phương để cung cấp thông tin hoặc viết bài đưa tin về tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội xảy ra trên địa bàn nhằm góp phần vào công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác phòng ngừa vi phạm, tội phạm; việc đưa tin bài phải bảo đảm kịp thời để đạt hiệu quả cao.

- Tích cực thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, trong đó có nội dung "*Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*"; tiếp tục huy động nhiều nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Các đơn vị đề ra các hình thức cụ thể để ủng hộ, giúp đỡ thiết thực xây dựng nông thôn mới như: giúp địa phương xây dựng tủ sách pháp luật, tủ sách khoa học về nông nghiệp, xây dựng nhà tình nghĩa, sửa chữa nhà cho các gia đình chính sách tại địa bàn nông thôn và gia đình nông dân gặp khó khăn...

1.3. VKSND tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện các công tác giúp đỡ, ủng hộ, hỗ trợ xã Ngọc Chân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; các phòng trực thuộc VKSND tỉnh có trách nhiệm triển khai các chương trình, hoạt động khi VKSND tỉnh tổ chức.

1.4. Các VKSND cấp huyện xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua, đề ra các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể, thiết thực để tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua; đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ (có địa chỉ cụ thể) đối với các địa bàn xã trong xây dựng nông thôn mới, vận động giúp đỡ người nghèo, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hội nhập và phát triển...

Tùy vào khả năng của từng đơn vị để đóng góp, kêu gọi đóng góp, ủng hộ sức người, sức của giúp đỡ các xã sớm hoàn thành một hoặc một số nội dung, tiêu chí xây dựng nông thôn mới như:

- Xây dựng hệ thống giao thông trên địa bàn xã (nhựa hóa hoặc bê tông hóa);
- Xây dựng hệ thống các công trình cung cấp điện phục vụ sản xuất, sinh hoạt trên địa bàn xã;
- Xây dựng các công trình phục vụ nhu cầu về văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn xã (ví dụ: xây dựng nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn; sân chơi thể thao...);
- Xây dựng các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế, giáo dục trên địa bàn xã; xây dựng đời sống văn hóa, thông tin và tuyên truyền nông thôn;
- Cải tạo, xây mới hệ thống thủy lợi (nạo vét kênh mương, kiên cố hóa hệ thống kênh mương nội đồng);

- Hỗ trợ xóa đói giảm nghèo bằng cách hình thức giúp phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả, tăng thu nhập cho nông dân...;

- Tham gia bảo vệ môi trường: xây dựng các điểm thu gom, xử lý rác thải ở các xã; phát triển cây xanh ở các công trình công cộng; xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu hóa nước trong thôn, xóm...

2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành KSND thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

2.1. Thời điểm của đợt thi đua này tính từ 01/6/2020 đến 31/5/2021.

2.2. Nội dung phong trào thi đua:

- Việc lựa chọn nội dung thi đua cần dựa vào các tiêu chí cụ thể được quy định tại Kế hoạch số 179/KH-VKSTC-V9 ngày 08/3/2012 của VKSND tối cao triển khai cuộc vận động và Công văn số 2021/VKSTC-VP ngày 21/6/2012 của VKSND tối cao hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”; Công văn số 2565/VKSTC-V16 ngày 14/6/2019, Kế hoạch số 123/KH-VKSTC ngày 16/7/2019 của VKSND tối cao; Kế hoạch số 749/KH-VKS ngày 12/7/2019 của VKSND tỉnh Yên Bái về thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành KSND thực hiện văn hóa công sở”.

+ Về tiêu chí “Giỏi về nghiệp vụ”: Theo quy định, nội dung này cần phải nêu được số lượng, chất lượng cụ thể các công việc được phân công thực hiện để đánh giá năng lực cá nhân, hiệu quả công việc, tính khẩn trương kịp thời, đúng pháp luật... trong đó, đối với các phòng thuộc VKSND tỉnh phải nêu bật được việc xây dựng các chuyên đề tổng kết, rút kinh nghiệm, hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ đối với các đơn vị VKSND cấp huyện trong phạm vi được phân công theo dõi, quản lý, hướng dẫn của cán bộ, Kiểm sát viên.

+ Về tiêu chí “Bản lĩnh”: Để đánh giá tinh thần dũng cảm, bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của Kiểm sát viên. Các đơn vị phải dựa trên cơ sở hoạt động cụ thể, quan điểm và đề xuất của Kiểm sát viên khi giải quyết các vụ việc được giao, trong đó bản lĩnh nghề nghiệp phải được thể hiện, không xảy ra việc né tránh, đùn đẩy.

+ Đối với các tiêu chí còn lại, việc đánh giá gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể trong lĩnh vực công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Kiểm sát viên (theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC ngày 29/02/2020 ban hành Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành KSND).

3. Khi phát động, tổ chức các phong trào thi đua, các đơn vị cần quán triệt kỹ nội dung, ý nghĩa đặc thù của từng phong trào thi đua để có các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc phù hợp; phải kết hợp các phong trào thi đua, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ Kiểm sát “Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn” mà toàn ngành đang tổ chức thực hiện.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, người đứng đầu các đơn vị phải chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đăng ký các danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân và tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo đúng quy định. Phát huy, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua. Các tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải cụ thể, không đăng ký chung chung; chỉ đăng ký một danh hiệu thi đua đối với mỗi tập thể, cá nhân.

III. VỀ KHEN THƯỞNG

1. Đối với các phong trào thi đua theo đợt (hoặc theo chuyên đề)

1.1. Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* gắn với phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*, phong trào *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”*.

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao.
- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:
 - + Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND tỉnh;
 - + Cá nhân: Công chức, người lao động trong ngành Kiểm sát Yên Bái.
- Tỷ lệ đề nghị Bằng khen: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua
- Khen thưởng VKSND tỉnh xét **không quá 20%** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị.
- Tỷ lệ xét tặng Giấy khen của Viện trưởng VKSND tỉnh: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh xét **không quá 20%** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị.

1.2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên *“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”* gắn với phong trào thi đua *“Cán bộ, công chức, viên chức ngành KSND thi đua thực hiện văn hóa công sở”*.

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao.
- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:
 - + Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND tỉnh;
 - + Cá nhân: Công chức, người lao động trong ngành Kiểm sát Yên Bái.
- Tỷ lệ đề nghị Bằng khen: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua
- Khen thưởng VKSND tỉnh xét **không quá 25%** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị. Đối với các lĩnh vực công tác thực hiện nhiệm vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, các đơn vị cần ưu tiên lựa chọn các Kiểm sát viên để đề nghị khen thưởng.

Tỷ lệ xét tặng Giấy khen của Viện trưởng VKSND tỉnh: Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh xét **không quá 25%** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị.

2. Về khen thưởng cấp Nhà nước

Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 91); Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 12); Thông tư số 01/2019/TT-VKSND ngày 14/5/2019 của VKSND tối cao (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01) và Thông tư số 01/2020/TT-VKSND ngày 15/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01; các đơn vị cần đổi chiếu kỹ tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân để đề nghị khen thưởng.

2.1. Đối với khen thưởng theo tiêu chuẩn thường xuyên

2.1.1. Tiêu chuẩn xét, tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

Áp dụng theo Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 9 Nghị định 91; Điều 17 Thông tư 01:

- Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số cá nhân đạt các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành KSND”;
- b) Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được áp dụng đem lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn Ngành được Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, công nhận hoặc có đề tài, công trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước đã nghiệm thu được áp dụng;
- c) Có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND từ 90% trở lên.

- Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng vào năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành KSND” lần thứ hai.

2.1.2. Tiêu chuẩn xét, tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 38 Nghị định số 91; Điều 25 Thông tư 01:

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trung ương hoặc do ngành KSND phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 3 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong ngành KSND;

c) Đã được tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao (trừ Bằng khen được tặng qua các phong trào thi đua theo đợt) và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 5 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trung ương hoặc do ngành KSND phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 3 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành KSND;

c) Đã được tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao (trừ Bằng khen được tặng qua các phong trào thi đua theo đợt) và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có ít nhất 01 lần được tặng “Cờ thi đua của ngành KSND” hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao (trừ Bằng khen được tặng qua các phong trào thi đua theo đợt).

2.1.3. Tiêu chuẩn xét, tặng Huân chương Lao động các hạng

* **Huân chương Lao động hạng Nhất** áp dụng theo khoản 2, khoản 3 Điều 42 Luật Thi đua khen thưởng; khoản 1, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 91; khoản 4 Điều 24 Thông tư 01:

- “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

- “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

* **Huân chương Lao động hạng Nhì** áp dụng theo khoản 1, khoản 2 Điều 43 Luật Thi đua khen thưởng; khoản 1, khoản 4 Điều 23 Nghị định số 91; khoản 4 Điều 24 Thông tư 01:

- “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận.

- “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

* **Huân chương Lao động hạng Ba** áp dụng theo khoản 1, khoản 2 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 1, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 91; khoản 4 Điều 24 Thông tư 10:

- “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh,

đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận.

- “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.2. Tiêu chuẩn xét, tặng Huân chương Lao động theo tiêu chuẩn công hiến

2.2.1. Huân chương Lao động hạng Nhất: Tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 3 Điều 22 Nghị định số 91; khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

“Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Được công nhận là cán bộ tiên khởi nghĩa và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Phó Cục trưởng, Phó Vụ trưởng, Phó Trưởng ban, ngành cấp tỉnh hoặc chức vụ tương đương;

b) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương.

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ 10 năm trở lên.

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương.

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương từ 05 năm trở lên.

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

2.2.2. Huân chương Lao động hạng Nhì: Tiêu chuẩn được quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 3 Điều 23 Nghị định số 91; khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

“Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ 06 năm đến dưới 10 năm.

Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm trở lên.

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

2.2.3. Huân chương Lao động hạng Ba: Tiêu chuẩn được quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 3 Điều 24 Nghị định số 91; khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

“Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tham gia hoạt động liên tục trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 05 năm.

Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 06 năm đến dưới 10 năm.

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 06 năm đến dưới 10 năm.

Giám đốc sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

Lưu ý:

- Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước phải có thành tích liên tục theo quy định của mỗi danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Các hình thức khen thưởng phải có hiệp y theo quy định tại khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 91 (“Huân chương Độc lập” các hạng; danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”...).

- Các đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng quá trình công hiến cho cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ hưu, đã nghỉ hưu theo quy định tại khoản 3, Điều 42 Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01.

- Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư 12: Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng phải là đề tài khoa học đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu từ mức đạt trở lên và đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng là chủ nhiệm đề tài và những người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài. Do đó cá nhân tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học có đủ điều kiện, tiêu chuẩn công nhận là “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” thì được xem xét, đề nghị phong tặng danh hiệu này.

3. Khen thưởng đột xuất

Căn cứ vào Hướng dẫn số 29/HD-VKSTC ngày 14/6/2019 của VKSND tối cao về khen thưởng đột xuất trong ngành KSND, các đơn vị đề xuất, phối hợp với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh lựa chọn, xây dựng báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng cấp có thẩm quyền khen thưởng.

IV. VỀ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP KIỂM SÁT”

Các đơn vị lập hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát” cho các cá nhân thuộc đối tượng và đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 29, Điều 30 Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao. Cá nhân được xét tặng Kỷ niệm chương phải có thời gian công tác liên tục theo quy định tính đến ngày 26/7/2021 và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đối tượng được xét tặng Kỷ niệm chương bao gồm:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác trong ngành KSND;
- b) Những người ngoài ngành KSND có công lao đóng góp tích cực vào quá trình phát triển của ngành KSND.

- Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương:

1. Cá nhân quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 29 Thông tư này có thời gian công tác liên tục đủ 15 năm và hoàn thành nhiệm vụ được giao thì được tặng Kỷ niệm chương. Trường hợp được cử đi biệt phái, đi học hoặc tham gia nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục công tác thì thời gian đi biệt phái, đi học hoặc tham gia nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong Ngành để xét tặng Kỷ niệm chương.

Đối với cá nhân đã làm công tác pháp luật ở ngành khác chuyển sang công tác trong ngành KSND thì thời gian làm công tác pháp luật trong ngành khác được tính vào thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương, nhưng phải có ít nhất 05 năm công tác trong ngành KSND.

2. Đối với cán bộ lãnh đạo:

a) Cán bộ có 08 năm liên tục giữ chức vụ lãnh đạo đơn vị thuộc VKSND tối cao, lãnh đạo VKSND cấp cao, lãnh đạo VKSND cấp tỉnh, lãnh đạo Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu và tương đương trở lên;

b) Cán bộ có thời gian công tác 10 năm trong ngành KSND, trong đó có 08 năm giữ chức vụ lãnh đạo VKSND cấp huyện, cấp phòng và tương đương, lãnh đạo Viện kiểm sát quân sự khu vực.

V. VỀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Bằng khen, Viện trưởng VKSND tỉnh tặng Giấy khen: (1) Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” gắn với phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”, phong trào “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”; (2). Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*” gắn với phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức ngành KSND thi đua thực hiện văn hóa công sở*”.

- Hồ sơ được lập thành 02 bộ (mỗi bộ gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; biên bản họp bình xét thi đua; báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân);

- Thời hạn gửi hồ sơ về VKSND tỉnh (Văn phòng tổng hợp) **chậm nhất vào ngày 21/5/2021.**

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp Kiểm sát*”

2.1. Hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua toàn quốc*”

- Hồ sơ được lập thành 04 bộ (mỗi bộ gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; biên bản họp bình xét thi đua; báo cáo thành tích của cá nhân; bản sao Quyết định công nhận danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua ngành KSND*” trước thời điểm đề nghị; Quyết định công nhận sáng kiến ngành KSND của Viện trưởng VKSND tối cao trong kỳ khen thưởng, kèm theo Quyết định giao đề tài, biên bản nghiệm thu, Quyết định nghiệm thu và sản phẩm đã được nghiệm thu).

2.2. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- Hồ sơ được lập thành 04 bộ (mỗi bộ gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; biên bản họp bình xét thi đua; báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; Quyết định công nhận sáng kiến đối với cá nhân trong kỳ khen thưởng kèm theo sản phẩm đã nghiệm thu).

2.3. Hồ sơ đề nghị tặng Huân chương Lao động các loại

- Hồ sơ được lập thành 05 bộ (mỗi bộ gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; biên bản họp bình xét thi đua; báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; Quyết định công nhận sáng kiến ngành KSND của Viện trưởng VKSND tối cao đối với cá nhân trong kỳ khen thưởng, kèm theo sản phẩm đã được nghiệm thu).

2.4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát”

- Hồ sơ được lập thành 02 bộ (mỗi bộ gồm: Tờ trình xét tặng Kỷ niệm chương (kèm theo danh sách cá nhân đề nghị tặng thưởng); bản tóm tắt quá trình công tác và thành tích của các cá nhân được đề nghị tặng Kỷ niệm chương kèm theo Quyết định tuyển dụng (đối với cá nhân quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC) hoặc bản tóm tắt công lao đóng góp cho sự phát triển của ngành KSND do đơn vị trình lập (đối với cá nhân quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC).

2.5. Thời hạn gửi hồ sơ

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân chương Lao động các loại): gửi về VKSND tỉnh (Văn phòng tổng hợp) **chậm nhất vào ngày 05/3/2021**.

- Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát”: gửi hồ sơ về VKSND tỉnh (Văn phòng tổng hợp) **chậm nhất vào ngày 21/5/2021**.

VI. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

- Ngoài hồ sơ thi đua bản chính, các đơn vị đồng thời gửi các file ở dạng.doc qua Hệ thống quản lý và Điều hành tác nghiệp cho đồng chí Triệu Ngọc Thơ (Văn phòng tổng hợp). Tất cả các trường hợp nộp hồ sơ không đúng thời hạn, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh không xét khen thưởng.

- Trong quá trình đề nghị xét, tặng các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua, các đơn vị cần nghiên cứu kỹ đối tượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng và các căn cứ xét khen thưởng để áp dụng cho chính xác trong từng trường hợp. Đảm bảo khen thưởng, chính xác, khách quan. Quan tâm khen thưởng cá nhân trực tiếp hoạt động nghiệp vụ nhằm tạo cho phong trào thi đua mang ý nghĩa tích cực, động viên khí thế thi đua của từng đơn vị.

- Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng thưởng các hình thức khen thưởng như đã nêu trên, các đơn vị cần lưu ý rà soát thành tích thật chính xác để đề nghị đảm bảo đủ tiêu chuẩn, không để xảy ra việc đề nghị không đúng hoặc bỏ sót đối tượng đủ tiêu chuẩn được khen thưởng.

- Mỗi phong trào thi đua các đơn vị làm riêng báo cáo kết quả phong trào thi đua. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải bám sát các nội dung yêu cầu có tính đặc thù của mỗi đợt thi đua, kết quả thi đua phải được định lượng, không nêu kết quả chung chung (các báo cáo không bám sát tiêu chí của đợt thi đua sẽ không được xét khen thưởng).

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng không đóng thành quyển và mỗi loại hồ sơ phải sắp xếp đúng theo trình tự để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh Yên Bái kiểm tra, theo dõi, xét duyệt theo quy định (Mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành KSND).

Đối với các đơn vị cấp huyện, báo cáo thành tích phải có phần xác nhận của Thủ trưởng cấp trên trực tiếp. Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân ở Viện tỉnh, không đóng dấu vào phần xác nhận của lãnh đạo phụ trách khối và Trưởng phòng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đơn vị cấp phòng trực thuộc VKSND tỉnh, các VKSND cấp huyện căn cứ Kế hoạch này tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị; tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đúng trọng tâm, gắn các tiêu chí của từng phong trào thi đua với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu, kế hoạch công tác của đơn vị.

- Văn phòng tổng hợp VKSND tỉnh có trách nhiệm giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phong trào thi đua của các đơn vị, đảm bảo phong trào đi đúng hướng, đạt hiệu quả thiết thực; tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trình Hội đồng Thi đua - khen thưởng VKSND tỉnh xét khen thưởng đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các đơn vị trao đổi trực tiếp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND tỉnh để được giải đáp. *h*

Nơi nhận:

- VKSND tối cao (Vụ Thi đua, khen thưởng);
- Lãnh đạo Viện;
- Các phòng thuộc VKSND tỉnh (08);
- Các VKSND cấp huyện, tỉnh Yên Bái (09);
- Lưu: VT, HSTD.



Nguyễn Hoài Nam